

Số: 1093/HD-HĐTDKT

Đông Đa, ngày 15 tháng 6 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua của các Cụm thi đua thuộc quận Đông Đa

Thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Kế hoạch số 253/KH-HĐTDKT ngày 18/12/2020 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận về công tác thi đua, khen thưởng của UBND quận Đông Đa giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 về việc thành lập các Cụm thi đua thuộc quận; Thông báo số 174/TB-HĐTDKT ngày 20/4/2021 của Hội đồng Thi đua Khen thưởng quận về việc phân công thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng quận Đông Đa theo dõi, chỉ đạo hoạt động Cụm thi đua; Cụm trưởng; Cụm phó các Cụm thi đua thuộc quận Đông Đa năm 2021.

Thực hiện Hướng dẫn số 01/HD-HĐTDKT ngày 20/4/2021 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Thành phố hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các Cụm thi đua thuộc thành phố Hà Nội;

Nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các Cụm thi đua, công tác bình xét chấm điểm thi đua, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận hướng dẫn tổ chức hoạt động Cụm và bình xét thi đua hàng năm của các Cụm thi đua thuộc Quận như sau:

A. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM THI ĐUA

1. Tổ chức của Cụm thi đua:

1. Cụm thi đua (gọi tắt là Cụm) gồm tập hợp các đơn vị có đặc điểm tương đồng về chức năng, nhiệm vụ do UBND Quận Đông Đa quyết định thành lập. Cụm chịu sự chỉ đạo của UBND Quận và hướng dẫn của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận.

2. Cụm thi đua gồm có Cụm trưởng, Cụm phó và các đơn vị thành viên. Cụm trưởng, Cụm phó do các đơn vị trong Cụm lựa chọn, giới thiệu luân phiên trong kỳ họp tổng kết năm. Cụm trưởng, Cụm phó điều hành hoạt động của Cụm ngay sau khi được Cụm thống nhất giới thiệu và được sử dụng con dấu của đơn vị làm cơ sở pháp lý cho các văn bản phục vụ hoạt động Cụm. Bộ phận giúp việc cho Cụm trưởng, Cụm phó là công chức, viên chức được phân công theo dõi công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị làm Cụm trưởng, Cụm phó. Nhiệm kỳ hoạt động của Cụm trưởng, Cụm phó là 01 năm.



3. Cụm thi đua làm việc theo chế độ tập thể thông qua các kỳ họp, những ý kiến khác nhau chưa được thống nhất trong Cụm, Cụm trưởng báo cáo xin ý kiến quyết định của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận, hướng dẫn của Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận và thông báo cho các thành viên trong Cụm. Phiên họp của Cụm được tiến hành khi có ít nhất 2/3 thành viên Cụm dự họp.

II. Nhiệm vụ và hoạt động của Cụm thi đua

1. Nhiệm vụ chung:

1.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Cụm, tiêu chí chấm điểm thi đua của Cụm trên cơ sở thang điểm do Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận ban hành.

1.2. Tổ chức ký giao ước thi đua; tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng các đơn vị trong Cụm.

1.3. Giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, các cách làm mới sáng tạo, hiệu quả để nâng cao chất lượng hoạt động công tác thi đua, khen thưởng của Cụm.

2. Nhiệm vụ Cụm trưởng, Cụm phó; các thành viên trong Cụm và bộ phận giúp việc Cụm trưởng, Cụm phó:

2.1. Cụm trưởng: Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận về hoạt động của Cụm thi đua; Chủ trì, thực hiện các nhiệm vụ chung của Cụm, ngoài ra thực hiện các nhiệm vụ:

a) Chủ trì đơn đốc, theo dõi, đánh giá phong trào thi đua các đơn vị trong Cụm theo quy chế của Cụm xây dựng. Tổng hợp, báo cáo kết quả thi đua của Cụm thi đua theo định kỳ 06 tháng, 01 năm gửi về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận (*qua phòng Nội vụ*).

b) Phối hợp với các Cụm thi đua khác của Quận và các thành viên Cụm để học tập các mô hình mới, trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Cụm.

c) Phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định thành tích khen thưởng các thành viên trong Cụm, bình chọn, suy tôn và đề nghị Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận xem xét, đề xuất các cấp khen thưởng thành tích công tác năm cho các đơn vị trong Cụm.

d) Trên cơ sở thang điểm do Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận ban hành, cụ thể hóa các nội dung chấm điểm phù hợp với đặc điểm chung của từng Cụm, thống nhất với các đơn vị thành viên, phòng Nội vụ quận; ban hành tiêu chí chấm điểm của Cụm trước ngày 30/7 hằng năm.

2.2. Cụm phó: Phối hợp với Cụm trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch và điều hành hoạt động của Cụm; Thay mặt Cụm trưởng giải quyết một số công việc khi Cụm trưởng ủy quyền.

2.3. Các đơn vị thành viên trong Cụm thi đua:

a) Đăng ký thi đua, các mô hình và chuyên đề thi đua gửi về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận (qua phòng Nội vụ) và đơn vị Cụm trưởng trong tháng 02 hằng năm.

b) Tham gia xây dựng nội dung quy chế hoạt động, chương trình hoạt động Cụm thi đua; các tiêu chí thi đua, thang bảng điểm thi đua và thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

c) Phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua.

d) Tham gia đầy đủ và đúng thành phần các cuộc họp và hoạt động do Cụm tổ chức.

2.4. Bộ phận giúp việc Cụm trưởng, Cụm phó:

a) Dự thảo Kế hoạch, chương trình công tác, Quy chế hoạt động, xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua; chuẩn bị nội dung và tham mưu tổ chức các hoạt động của Cụm.

b) Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thành viên tham gia đầy đủ các hoạt động của Cụm; phối hợp với công chức, viên chức được phân công theo dõi công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên Cụm đánh giá tình hình tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Rà soát, tổng hợp điểm thi đua của các đơn vị thành viên theo quy chế và tiêu chí chấm điểm đã được các đơn vị trong Cụm thống nhất.

c) Tham mưu các văn bản và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của Cụm gửi về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận (qua phòng Nội vụ).

2.5. Cụm trưởng, Cụm phó và các đơn vị thành viên Cụm có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác được UBND – Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận giao.

3. Tổ chức các hội nghị của Cụm thi đua

3.1. Thành phần Hội nghị

- Đại biểu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận: Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận (phụ trách và theo dõi Cụm);

- Đại biểu cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận (phòng Nội vụ).

- Đại biểu các đơn vị thành viên trong Cụm: Lãnh đạo các đơn vị thành viên trong Cụm và cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Cụm.

3.2. Nội dung, thời gian tổ chức Hội nghị

a) Hội nghị triển khai kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm:

- Thời gian tổ chức: Hoàn thành trong quý I hằng năm.

- Nội dung: Các đơn vị trong Cụm triển khai chương trình, kế hoạch công tác thi đua khen thưởng của Cụm trong năm; đăng ký danh hiệu thi đua, mô hình, chuyên đề thi đua triển khai thực hiện trong năm; phát động phong trào thi đua; thông qua quy chế hoạt động Cụm; thảo luận và bàn các biện pháp, giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động Cụm trong năm;

b) Hội nghị sơ kết Cụm thi đua 6 tháng đầu năm:

- Thời gian tổ chức: Hoàn thành trước ngày 15/7 hằng năm

- Nội dung: Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và các nội dung giao ước thi đua 6 tháng đầu năm; thảo luận, thống nhất các tiêu chí chấm điểm thi đua; trao đổi kinh nghiệm công tác chuyên môn, nghiệp vụ gắn với giới thiệu, học tập, biểu dương, tôn vinh các mô hình, điển hình tiên tiến; bàn biện pháp triển khai các hoạt động 6 tháng cuối năm của Cụm.

c) Hội nghị Tổng kết, bình xét thi đua:

Thực hiện theo Hướng dẫn hằng năm của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận về việc tổng kết công tác thi đua, khen thưởng.

Lưu ý:

- Căn cứ tình hình cụ thể của các đơn vị thành viên trong Cụm, Cụm trưởng có thể tổ chức các hoạt động khác, các hội nghị chuyên đề theo chỉ đạo và hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận hoặc tổ chức lồng ghép các hội nghị trên cùng Hội nghị sơ kết, tổng kết năm.

- Tùy theo các nội dung Hội nghị có thể mời thêm các phòng, ban, ngành, đoàn thể Quận liên quan.

- Cụm chỉ tổ chức ký kết giao ước thi đua, sơ kết hoạt động Cụm sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận được phân công theo dõi Cụm và sự thống nhất về nội dung, thời gian cụ thể với Phòng Nội vụ (*cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận*).

- Đối với việc tổng kết, bình xét, suy tôn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cuối năm, để đảm bảo tính thống nhất cao, Cụm tổ chức họp trừ bị thống nhất kết quả chấm điểm và báo cáo thành viên Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận được phân công theo dõi Cụm và cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận (phòng Nội vụ) trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết Cụm.

B. TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM THI ĐUA; NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA

I. Tiêu chí, thang điểm thi đua:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí chấm điểm thi đua theo các khối (*có phụ lục kèm theo*).

- Trên cơ sở bộ khung tiêu chí chấm điểm do Quận ban hành (*đối với nội dung I và nội dung II*), các Cụm thi đua cụ thể hóa Tiêu chí thi đua của Cụm phù hợp đặc điểm tình hình cụ thể của từng Cụm. Việc cụ thể hóa nội dung, phân chia thang điểm, bảng điểm không được vượt quá tổng số điểm đã quy định cho mỗi nội dung thi đua và phải được các thành viên trong Cụm thi đua thống nhất và Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận xem xét, phê duyệt để làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua hàng năm.

- Đối với nội dung III và nội dung IV: Các Cụm thi đua thực hiện theo tiêu chí được ban hành theo Hướng dẫn này.

II. Nguyên tắc và phương pháp chấm điểm:

1. Nguyên tắc chấm điểm thi đua:

Tổng số điểm thi đua tối đa là 1000 điểm, gồm 4 nội dung:

- Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh (550 điểm)

- Nội dung II: Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (200 điểm):

- Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (200 điểm)

- Nội dung IV: Điểm thưởng (50 điểm)

1.1. Căn cứ chấm điểm thi đua:

a) Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ của Quận giao đầu năm cho các đơn vị:

- Đối với các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị thuộc Quận: Căn cứ Chương trình, Kế hoạch công tác hàng năm của các đơn vị; Nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất của Thành phố và Quận giao.

- Đối với các phường: Căn cứ vào chỉ tiêu Quận giao, Nghị quyết Hội đồng nhân dân, Nghị quyết của cấp ủy cùng cấp.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thành ủy, UBND Thành phố, Quận ủy, UBND Quận giao trong năm.

c) Việc khắc phục tồn tại, hạn chế theo các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, UBND Thành phố, Thanh tra Thành phố, UBND Quận, Thanh tra Quận có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi đơn vị được theo dõi, quản lý.

d) Về công tác cải cách hành chính” Các đơn vị lấy điểm xếp loại chỉ số cải cách hành chính (năm trước) do UBND Quận công bố làm điểm chấm của đơn vị.

1.2. Thời điểm chốt số liệu:

- Đối với Cụm thi đua khối phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể, khối phường: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của các địa phương, đơn vị tính đến hết ngày 31/12 hằng năm.

- Đối với các Cụm thi đua thuộc khối Mầm non, Tiểu học, THCS: Căn cứ vào kết quả thực hiện Chương trình, Kế hoạch công tác của đơn vị và nhiệm vụ Quận giao trong năm.

1.3. Quy định điểm thưởng và điểm trừ

a) Điểm thưởng (50 điểm):

- Điểm do Cụm thi đua xét (30 điểm): Thưởng cho các tiêu chí thi đua trong mục I về thực hiện vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chỉ tiêu liên quan đến nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm được giao: cứ vượt 1% kế hoạch thì được 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng số điểm thưởng các tiêu chí thi đua trong mục I không quá 30 điểm.

- Điểm do phòng Nội vụ xét (20 điểm): Trên cơ sở theo dõi, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng hằng năm, phòng Nội vụ quận xem xét thưởng tối đa 20 điểm cho các đơn vị.

b) Điểm trừ:

- Những tiêu chí thi đua có điểm thưởng trong nội dung I, nếu thực hiện không hoàn thành thì bị trừ điểm: cứ 1% không đạt kế hoạch thì trừ 1% điểm chuẩn của tiêu chí (tối đa không vượt quá điểm chuẩn của tiêu chí).

- Trừ 01 điểm/01 văn bản phê bình của UBND Quận (tối đa không quá 5 điểm).

- Trừ 0,3 điểm/01 nhiệm vụ đối với 10 nhiệm vụ đầu tiên thực hiện chậm, muộn theo tiến độ Quận giao; trừ 0,2 điểm/01 nhiệm vụ chậm, muộn tiếp theo (trừ tối đa không quá 5 điểm).

- Trừ 01 điểm/01 nhiệm vụ không hoàn thành hoặc 01 nội dung tồn tại, hạn chế chưa thực hiện khắc phục (không tính các tồn tại, hạn chế do lý do khách quan đã được giải trình cụ thể bằng văn bản)

- Trừ điểm đối với đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm pháp luật, kỷ cương, kỷ luật, quy tắc ứng xử bị báo chí nêu, dư luận bức xúc, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận và bị xử lý kỷ luật, mỗi vụ việc trừ 02 điểm; bị truy cứu hình sự trừ 03 điểm/vụ việc (tối đa không quá 10 điểm).

- Đơn vị báo cáo số liệu không chính xác sẽ bị trừ 05 điểm trong tổng số điểm sau khi chấm;

- Trừ tối đa 02 điểm đối với đơn vị không nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận về nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ hoàn thành kế hoạch, công tác thông tin, báo cáo,...

2. Phương pháp, quy trình chấm điểm

2.1. Phương pháp chấm điểm:

- Đối với các tiêu chí định lượng: Thực hiện bao nhiêu % kế hoạch thì đạt số % điểm tương ứng của tiêu chí đó. Nếu số thực hiện đạt trên 100% kế hoạch thì được tính điểm thưởng (theo quy định tại mục điểm thưởng).

- Các tiêu chí định tính: Các đơn vị tự chấm điểm, Cụm rà soát trên cơ sở các văn bản do Quận ủy, HĐND, UBND, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận và phòng Nội vụ cung cấp (nếu có).

- Các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội Quận căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị theo các nội dung tiêu chí liên quan đến lĩnh vực được phân công; kết quả gửi về Phòng Nội vụ quận để tổng hợp và phục vụ việc chấm điểm, bình xét thi đua của các đơn vị.

2.2. Quy trình chấm điểm:

a) Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, các đơn vị trong Cụm tự chấm điểm cả 04 nội dung gửi đơn vị Cụm trưởng và phòng Nội vụ theo quy định.

b) Đơn vị Cụm trưởng phối hợp với phòng Nội vụ quận rà soát, chấm điểm các Cụm thi đua, hoàn thành chậm nhất trước 02 ngày tổ chức Hội nghị tổng kết, cụ thể:

- Đơn vị Cụm trưởng phối hợp Cụm phó tổng hợp, rà soát điểm các nội dung I, II và 30 điểm thưởng theo quy chế của Cụm. Thông báo và trao đổi, thống nhất kết quả với các đơn vị thành viên trong Cụm và báo cáo Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận (qua phòng Nội vụ) chậm nhất trước 05 ngày trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết.

- Phòng Nội vụ Quận chấm điểm các tiêu chí của Nội dung thứ III và 20 điểm thưởng.

- Kết quả điểm cuối cùng của từng đơn vị trong Cụm làm căn cứ để bình xét thi đua là: Tổng điểm Cụm trưởng chấm (sau khi phối hợp với phòng Nội vụ rà soát số liệu, kết quả chấm điểm của các phòng, ban, ngành) và điểm phòng Nội vụ chấm.

c) Cụm trưởng tổ chức hội nghị thống nhất kết quả chấm điểm (họp trừ bị), thành phần gồm: Cụm trưởng, Cụm phó, đại diện bộ phận làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên, đại diện cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận để thống nhất về kết quả chấm điểm và các nội dung khác liên quan trước khi tổ chức hội nghị tổng kết (chậm nhất phải họp trước 01 ngày).

g) Phòng Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để đánh giá, rà soát lại điểm chấm của các đơn vị; tổng hợp, báo cáo đề xuất Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận xem xét, quyết định.

III. Bình xét thi đua

1. Tiêu chuẩn, điều kiện:

1.1. Tiêu chuẩn:

Các đơn vị đề nghị khen thưởng Cờ thi đua Chính phủ; Cờ “Đơn vị xuất sắc phòng trào thi đua” của Thành phố; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định 91//2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; và Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội.

1.2. Điều kiện bình xét, suy tôn:

- Các đơn vị đề nghị Cờ Thi đua Chính phủ phải đạt tổng số điểm từ 900 điểm trở lên; Cờ xuất sắc phong trào thi đua của Thành phố phải có số điểm từ 850 điểm đến dưới 900 điểm; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố và Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc phải có số điểm từ 750 điểm đến dưới 850 điểm. Danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến phải có số điểm từ 730 đến dưới 750 điểm. UBND Quận không xem xét khen thưởng đối với đơn vị có số điểm dưới 730 điểm.

- Hạ một mức khen thưởng đối với đơn vị có các nội dung, nhiệm vụ Quận ủy yêu cầu kiểm điểm sâu hoặc có vụ việc gây bức xúc trong dư luận.

- Không xem xét khen thưởng đối với các đơn vị trong năm bình xét có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng trong thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Chưa xem xét khen thưởng đối với các đơn vị có dấu hiệu sai phạm, cơ quan có thẩm quyền đang xem xét, giải quyết.

2. Cơ cấu:

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của Quận hằng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận có văn bản hướng dẫn cụ thể số lượng, cơ cấu khen thưởng để các Cụm tổ chức thực hiện.

3. Hồ sơ, thời gian đề nghị khen thưởng: Theo Hướng dẫn hằng năm của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Cụm thi đua thuộc Quận:

- Căn cứ hướng dẫn này, các Cụm thi đua xây dựng Quy chế, Kế hoạch hoạt động của Cụm; thống nhất các nội dung tiêu chí thi đua cho phù hợp với đặc thù của từng Cụm.

- Cụm trưởng các Cụm có trách nhiệm triển khai hướng dẫn đảm bảo tiến độ chất lượng hoạt động của Cụm.

- Phối hợp phòng Nội vụ tổng hợp, rà soát kết quả chấm điểm của các thành viên Cụm; tổ chức tổng kết, bình xét thi đua và đề xuất khen thưởng đối với các đơn vị thuộc Cụm.

2. Giao Phòng Nội vụ (cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Quận)

- Chủ trì xây dựng khung tiêu chí chấm điểm thi đua đối với các cụm; phối hợp đơn vị Cụm trưởng các Cụm thi đua xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua trên cơ sở khung tiêu chí của Quận phù hợp với đặc thù của Cụm, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và đánh giá, bình xét, suy tôn đề nghị khen thưởng của các Cụm thi đua.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị; tổng hợp, báo cáo, đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận theo quy định.

3. Đề nghị Ban tổ chức Quận ủy; Ủy ban Kiểm tra Quận ủy; Ban Dân vận Quận ủy:

- Căn cứ kết quả đánh giá công tác xây dựng Đảng của Quận ủy, cung cấp thông tin đánh giá xếp loại tổ chức, cơ sở Đảng và những lưu ý kiểm điểm sâu đối với các tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ Quận để Phòng Nội vụ tổng hợp, phục vụ công tác đánh giá, chấm điểm thi đua các đơn vị và báo cáo Hội đồng Thi đua – Khen thưởng theo quy định.

- Ban Dân vận tổng hợp tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của các đơn vị.

4. Văn phòng HĐND&UBND Quận; Thanh tra Quận

- Có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các đơn vị thuộc Quận tính đến hết 31/12 hằng năm.

- Văn phòng HĐND&UBND Quận định kỳ hằng tháng tổng hợp các văn bản phê bình, nhắc nhở của UBND Quận chuyển Phòng Nội vụ tổng hợp để phục vụ công tác đánh giá, chấm điểm thi đua theo quy định.

- Thanh tra Quận tổng hợp kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế trong các Kết luận của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Thành phố, UBND Quận có liên quan đến trách nhiệm của các đơn vị; rà soát đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với các cá nhân đề nghị khen thưởng (bao gồm các trường hợp đã có kết luận xác minh hoặc đang trong quá trình giải quyết), chuyển phòng Nội vụ tổng hợp để phục vụ công tác đánh giá, chấm điểm thi đua theo quy định.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận; Chi cục Thuế Đống Đa:

- Có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách (giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản) của Quận, các đơn vị thuộc quận; đơn vị tính đến hết ngày 31/12 hằng năm để phục vụ công tác chấm điểm, bình xét thi đua của Quận.

6. Công an Quận: Cung cấp thông tin, số liệu và tổng hợp, rà soát thẩm

công tác phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn và việc chấp hành pháp luật trong phát triển kinh tế của các đơn vị thuộc Quận.

7. Ban chỉ huy Quân sự quận: Có trách nhiệm cung cấp thông tin, kết quả thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương của các đơn vị thuộc Quận.

8. Các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể quận, các đơn vị thuộc quận:

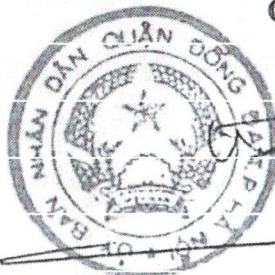
Có trách nhiệm phối hợp xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua; cung cấp thông tin, số liệu và tổng hợp, rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao (*tính đến hết ngày 31/12 hằng năm*) của các đơn vị thuộc Quận theo lĩnh vực, chức năng đơn vị được giao.

Trên đây là Hướng dẫn tổ chức các hoạt động và bình xét thi đua của các Cụm thi đua thuộc quận Đống Đa, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận đề nghị các Cụm thi đua, các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể quận căn cứ nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- TT Quận ủy – TTHĐND Quận;
- Đ/c CT UBND-CT Hội đồng TĐKT Quận;
- TV Hội đồng TĐ-KT Quận;
- Các Cụm TĐ thuộc Quận;
- MTTQ và các đoàn thể Quận;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc Quận;
- Chủ tịch UBND các phường;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS;
- Công Thông tin Điện tử Quận.
- Lưu VT, NV. *hw*

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Lê Tuấn Định

TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHỎI CÁC BAN ĐẢNG, VĂN PHÒNG QUẬN ỦY
(Kèm theo Hướng dẫn số 1093/HĐ-HĐTĐKT ngày 15/6/2021
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Đống Đa)

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn
I	Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và thực hiện nhiệm vụ chính trị:	550
1	Hoàn thành các nhiệm vụ chính trị và các chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Quận ủy giao hằng năm, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Đảm bảo thực hiện đúng chủ đề công tác năm của Quận.	250
2	Công tác tham mưu Quận ủy ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch công tác; các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản chỉ đạo, điều hành, định hướng về cơ chế, chính sách trên phạm vi Quận	100
3	Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp	100
4	Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị	50
5	Đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội, PCCN, thiên tai dịch bệnh, các hoạt động ủng hộ quỹ xã hội, từ thiện...	30
6	Khắc phục các tồn tại, giải quyết đơn thư, kết luận thanh tra, kiểm toán	20
II	Thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	200
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đảm bảo nội dung, thời gian và theo chỉ đạo của cấp trên	50
2	Kết quả xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; các đoàn thể vững mạnh, xuất sắc (theo kết quả đánh giá về xếp loại tổ chức cơ sở Đảng)	50
3	Triển khai tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định	50
4	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	50
III	Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	200
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo	20
1.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tổ chức thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo hiệu quả, kịp thời, phù hợp với thực tiễn của đơn vị, địa phương và yêu cầu của Thành phố	10
1.2	Triển khai Kế hoạch cuộc thi viết về gương Điển hình tiên tiến, Người tốt, Việc tốt (theo Kế hoạch của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận)	5
1.3	Xây dựng Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2021 của đơn vị	5
2	Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua	65
2.1	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Thành phố, Quận phát động. Mỗi phong trào thi đua được chấm 5 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này (Có kế hoạch triển khai: 02 điểm; có xây dựng tiêu chí đánh giá: 01 điểm; có mô hình, giải pháp và gương điển hình trong phong trào thi đua: 01 điểm; có sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng: 01 điểm), cụ thể các phong trào: (1) Phong trào thi đua: "Xây dựng đô thị văn minh". (2) Phong trào thi đua: "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau". (3) Phong trào thi đua: "Doanh nghiệp Thủ đô hội nhập và phát triển".	50

	<p>văn hóa công sở và nơi công cộng”.</p> <p>(5) Phong trào thi đua: “Người tốt, việc tốt”.</p> <p>(6) Phong trào thi đua: “Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính”.</p> <p>(7) Phong trào thi đua: “Sáng kiến, sáng tạo Hà Nội”.</p> <p>(8) Phong trào thi đua: “An toàn thực phẩm”.</p> <p>(9) Phong trào thi đua: “Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026”.</p> <p>(10) Phong trào thi đua “Giải quyết việc làm và giảm nghèo cho lao động quận Đống Đa”</p> <p><i>Ghi chú: Các phòng, ban là thường trực phong trào thi đua có trách nhiệm đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện phong trào thi đua của đơn vị thuộc Quận.</i></p>	
2.2	<p>Tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua chuyên đề của đơn vị. Mỗi phong trào được chấm 5 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này.</p> <p><i>(Có kế hoạch: 2 điểm; Có tiêu chí thi đua đăng ký với Thành phố: 1 điểm; có sơ kết, tổng kết đánh giá, khen thưởng: 1 điểm; có báo cáo kết quả về Hội đồng TĐKT Quận: 1 điểm.)</i></p>	15
3	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền nhân điển hình tiên tiến, NTVT	30
3.1	<p>Có rà soát, phát hiện và giới thiệu gương NTVT, điển hình mới</p> <p><i>(Mỗi gương NTVT, ĐHTT có kèm Trích ngang thành tích được tính 2 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	10
3.2	<p>Gửi bài dự thi viết về Thường trực Hội đồng TĐ-KT quận <i>(qua phòng Nội vụ)</i></p> <p><i>(Mỗi bài viết được tính 03 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	10
3.3	Có bài viết tham gia dự thi được giải	5
3.4	Giới thiệu các gương ĐHTT, NTVT thuộc đơn vị đề tuyên truyền trên các cơ quan thông tin đại chúng của Quận, Thành phố	5
4	Công tác khen thưởng	45
	<p>Trong năm trình Quận, Thành phố hoặc cấp trên khen thưởng đảm bảo đúng quy định <i>(đúng căn cứ pháp lý, đúng tiêu chuẩn điều kiện khen thưởng, đúng quy trình thủ tục hồ sơ, đúng thời hạn quy định): 30 điểm</i></p> <p>- Hồ sơ đề nghị Trung ương, Thành phố, Quận khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị về thành tích chuyên đề đảm bảo tỷ lệ trên 75% là tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp: 15 điểm</p> <p><i>(Trường hợp đơn vị có hồ sơ khen thưởng bị trả lại do không đảm bảo quy định: mỗi hồ sơ trừ 01 điểm)</i></p>	
5	Công tác tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng	20
5.1	Có cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị theo quy định	10
5.2	Cử cán bộ tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng do quận tổ chức	10
6	Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo	20
6.1	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị về phong trào thi đua yêu nước, công tác thi đua, khen thưởng trong năm do Quận tổ chức	10
6.2	Tham gia góp ý vào các nội dung theo đề nghị của cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT quận <i>(mỗi nội dung không có ý kiến trừ 1 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)</i> .	5
6.3	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định <i>(Mỗi báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định nộp chậm 01 ngày trừ 0,25 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)</i>	5
IV	Điểm thưởng	50
1	Mỗi nhiệm vụ vượt so với Kế hoạch Quận ủy giao:	30
	- Mỗi nhiệm vụ được giao trong KH hoàn thành trước thời hạn, đảm bảo chất lượng được tính 02 điểm.	
	- Mỗi nhiệm vụ phát sinh ngoài KH Quận giao được tính 03 điểm <i>(Thống kê và báo cáo</i>	

	kèm)	
2	<p>Thường cho đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất được Trung ương, Thành phố, Quận khen thưởng trong năm:</p> <p>+ Đơn vị được khen thưởng HCLĐ, BKCP về thành tích chuyên đề, đột xuất: 05 điểm (Đối với đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng HCLĐ, BKCP về thành tích chuyên đề, đột xuất thì mỗi Quyết định khen thưởng được 01 điểm, tối đa không quá 05 điểm)</p> <p>+ Đơn vị được Thành phố hoặc Quận khen thành tích đột xuất: 03 điểm (Đối với đơn vị có tập thể, cá nhân được Thành phố khen thưởng đột xuất thì mỗi Quyết định khen thưởng được 01 điểm, tối đa không quá 03 điểm)</p> <p>+ Đơn vị được khen thưởng hoặc có tập thể, cá nhân được Thành phố, Quận khen thưởng thành tích chuyên đề: mỗi Quyết định khen thưởng được 0,5 điểm, tối đa không quá 02 điểm</p>	10
3	<p>Thường cho đơn vị có cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực được Thành phố ghi nhận, biểu dương tôn vinh</p> <p>+ Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Thành phố"</p> <p>+ Có gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt được tuyên truyền phạm vi Thành phố, Quận (tham dự chương trình tọa đàm, viết sách Những bông hoa đẹp...): 02 điểm</p>	5
4	<p>Đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó có cách làm tốt, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Cụm thi đua:</p>	5
	- Cụm trưởng: 03 điểm;	3
	- Cụm phó: 02 điểm.	2
	Tổng điểm	1000

TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHỎI MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Hướng dẫn số 1033/HD-HĐTĐKT ngày 15/6/2021 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Đống Đa)

TT	Nội dung	Điểm chuẩn
I.	Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị	550
1	Kết quả triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Trung ương, Thành phố và Kế hoạch nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị.	350
1.1	Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo Kế hoạch của đơn vị	150
1.2	Công tác tham mưu Quận ủy, phối hợp cùng chính quyền ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch công tác; các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành, định hướng về cơ chế, chính sách trên phạm vi Quận theo chỉ đạo của Quận	50
1.3	Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp với HDND, UBND và các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc Quận	50
1.4	Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động, sự kiện, thực hiện nhiệm vụ, công tác đột xuất, phối hợp giải quyết các vụ việc phát sinh	100
2	Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội	50
3	Công tác tuyên truyền, vận động ủng hộ xã hội từ thiện, phối hợp tham gia phòng, chống thiên tai, dịch bệnh	50
4	Công tác tập hợp quần chúng, phát triển thành viên; chỉ đạo tổ chức cơ sở trực thuộc	50
5	Công tác đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, hội viên; tổ chức các hoạt động hội thảo, nghiên cứu khoa học; công tác cải cách hành chính	50
II	Thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng, đoàn thể chính trị trong sạch vững mạnh	200
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đảm bảo đúng theo chỉ đạo của cấp trên	50
2	Kết quả xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; các đoàn thể vững mạnh, xuất sắc	50
3	Triển khai thực hiện tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định	50
4	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	50
III	Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	200
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo	20
1.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tổ chức thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo hiệu quả, kịp thời, phù hợp với thực tiễn của đơn vị, địa phương và yêu cầu của Thành phố	10
1.2	Triển khai Kế hoạch cuộc thi viết về gương Điển hình tiên tiến, Người tốt, Việc tốt (theo Kế hoạch của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận)	5
1.3	Xây dựng Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2021 của đơn vị	5
2	Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua	60
2.1	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Thành phố, Quận phát động. Mỗi phong trào thi đua được chấm 5 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này (Có kế hoạch triển khai: 02 điểm; có xây dựng tiêu chí đánh giá: 01 điểm; có mô hình, giải pháp và gương điển hình trong phong trào thi đua: 01 điểm; có sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng: 01 điểm), cụ thể các phong trào: (1) Phong trào thi đua: "Xây dựng đô thị văn minh".	45

	<p>(3) Phong trào thi đua: “Doanh nghiệp Thủ đô hội nhập và phát triển”.</p> <p>(4) Phong trào thi đua: “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện văn hóa công sở và nơi công cộng”.</p> <p>(5) Phong trào thi đua: “Người tốt, việc tốt”.</p> <p>(6) Phong trào thi đua: “Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính”.</p> <p>(7) Phong trào thi đua: “Sáng kiến, sáng tạo Hà Nội”.</p> <p>(8) Phong trào thi đua: “An toàn thực phẩm”.</p> <p>(9) Phong trào thi đua: “Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026”.</p> <p>(10) Phong trào thi đua “Giải quyết việc làm và giảm nghèo cho lao động quận Đống Đa”</p> <p><i>Ghi chú: Các phòng, ban là thường trực phong trào thi đua có trách nhiệm đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện phong trào thi đua của đơn vị thuộc Quận.</i></p>	
2.2	<p>Tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua chuyên đề của đơn vị. Mỗi phong trào được chấm 5 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này.</p> <p><i>(Có kế hoạch: 02 điểm; Có tiêu chí thi đua đăng ký với Quận: 01 điểm; có sơ kết, tổng kết đánh giá, khen thưởng: 01 điểm; có báo cáo kết quả về Hội đồng TĐKT Quận: 01 điểm.)</i></p>	15
3	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền nhân điển hình tiên tiến	30
3.1	<p>Có rà soát, phát hiện và giới thiệu gương NTVT, điển hình mới</p> <p><i>(Mỗi gương NTVT, ĐHTT có kèm Trích ngang thành tích được tính 02 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	10
3.2	<p>Gửi bài dự thi viết về Thường trực Hội đồng TĐKT quận <i>(qua phòng Nội vụ)</i></p> <p><i>(Mỗi bài viết được tính 03 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	10
3.3	Có bài viết tham gia dự thi được giải cấp quận trở lên	5
3.4	Giới thiệu các gương ĐHTT, NTVT thuộc đơn vị để tuyên truyền trên các cơ quan thông tin đại chúng của Quận, Thành phố	5
4	Công tác khen thưởng	45
4.1	<p>Trong năm trình Quận, Thành phố hoặc cấp trên khen thưởng đảm bảo đúng quy định <i>(đúng căn cứ pháp lý, đúng tiêu chuẩn điều kiện khen thưởng, đúng quy trình thủ tục hồ sơ, đúng thời hạn quy định): 30 điểm</i></p> <p>- Hồ sơ đề nghị Trung ương, Thành phố, Quận khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị về thành tích chuyên đề đảm bảo tỷ lệ trên 75% là tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp: 15 điểm</p> <p><i>(Trường hợp đơn vị có hồ sơ khen thưởng bị trả lại do không đảm bảo quy định: mỗi hồ sơ trừ 01 điểm)</i></p>	25
4.2	Khen thưởng theo thẩm quyền của đơn vị	20
	<p>Đơn vị có hình thức khen thưởng đột xuất hoặc chuyên đề cho tập thể, cá nhân trực thuộc đảm bảo kịp thời, có tác dụng động viên, tôn vinh; khen thưởng cho người lao động trực tiếp tăng so với năm trước. <i>(mỗi tập thể, cá nhân được khen thưởng chấm 02 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	
5	Tổ chức, bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng	20
5.1	Có cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị	10
5.2	Cử cán bộ tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng do quận tổ chức	10
6	Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo	25
6.1	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị về phong trào thi đua yêu nước, Hội nghị về công tác thi đua, khen thưởng.	10
6.2	Tham gia góp ý vào các nội dung theo đề nghị của cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT quận <i>(mỗi nội dung không có ý kiến trừ 1 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí).</i>	5

6.3	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định (<i>Mỗi báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định nộp chậm 01 ngày trừ 0,25 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí</i>)	10
IV	Điểm thưởng	50
1	Mỗi nhiệm vụ vượt so với Kế hoạch Quận giao: - Mỗi nhiệm vụ được giao trong KH hoàn thành trước thời hạn, đảm bảo chất lượng được tính 02 điểm. - Mỗi nhiệm vụ phát sinh ngoài KH Quận giao được tính 03 điểm (<i>Thống kê và báo cáo cụ thể từng nhiệm vụ đã thực hiện vượt Kế hoạch được thưởng điểm</i>)	30
2	Thưởng cho đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất được Trung ương, Thành phố, Quận khen thưởng trong năm: + Đơn vị được khen thưởng HCLĐ, BKCP về thành tích chuyên đề, đột xuất: 05 điểm (<i>Đối với đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng HCLĐ, BKCP về thành tích chuyên đề, đột xuất thì mỗi Quyết định khen thưởng được 01 điểm, tối đa không quá 05 điểm</i>) + Đơn vị được Thành phố, Quận khen thành tích đột xuất: 03 điểm (<i>Đối với đơn vị có tập thể, cá nhân được Thành phố, Quận khen thưởng đột xuất thì mỗi Quyết định khen thưởng được 01 điểm, tối đa không quá 03 điểm</i>) + Đơn vị được khen thưởng hoặc có tập thể, cá nhân được Thành phố, Quận khen thưởng thành tích chuyên đề: mỗi Quyết định khen thưởng được 0,5 điểm, tối đa không quá 02 điểm	10
3	Thưởng cho đơn vị có cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực được Thành phố ghi nhận, biểu dương tôn vinh + Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Thành phố” + Có gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt được tuyên truyền phạm vi Thành phố, Quận (tham dự chương trình tọa đàm, viết sách Những bông hoa đẹp...): 02 điểm	5
4	Đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó có cách làm tốt, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Cụm thi đua:	5
	- Cụm trưởng: 03 điểm;	
	- Cụm phó: 02 điểm.	
	Tổng điểm (I + II + III + IV)	1000

TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHỎI CÁC PHÒNG, BAN

(Kèm theo Hướng dẫn số 1093 /HD-HDTĐKT

ngày 15/6/2021 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quận Đống Đa)

STT	Nội dung	Điểm chuẩn
I	Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và thực hiện các nhiệm vụ chính trị:	550
1	Hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội hằng năm do Quận ủy, HĐND, UBND Quận giao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Đảm bảo thực hiện đúng chủ đề công tác năm của Quận.	250
2	Công tác tham mưu Quận ủy, HĐND, UBND Quận ban hành các đề án, chương trình, kế hoạch công tác; các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành, định hướng về cơ chế, chính sách trên phạm vi Quận theo chỉ đạo của Quận	100
3	Công tác cải cách hành chính (chỉ số xếp hạng CCHC)	50
4	Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị	50
5	Giải ngân vốn đầu tư (Đối với đơn vị không thực hiện nội dung này chấm điểm chuẩn)	50
6	Đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội, PCCN, thiên tai dịch bệnh, các hoạt động ủng hộ quỹ xã hội, từ thiện...	30
7	Khắc phục các tồn tại, giải quyết đơn thư, kết luận thanh tra, kiểm toán	20
II	Thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; thi đua xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	200
1	Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đảm bảo nội dung, thời gian và theo chỉ đạo của cấp trên	50
2	Triển khai tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định	50
3	Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí	50
4	Kết quả xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; các đoàn thể vững mạnh, xuất sắc (theo kết quả đánh giá về xếp loại tổ chức cơ sở Đảng)	50
III	Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	200
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo	20
1.1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tổ chức thực hiện các phong trào thi đua đảm bảo hiệu quả, kịp thời, phù hợp với thực tiễn của đơn vị, địa phương và yêu cầu của Thành phố	10
1.2	Triển khai Kế hoạch cuộc thi viết về gương điển hình tiên tiến, Người tốt, Việc tốt (theo Kế hoạch của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận)	5
1.3	Xây dựng Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2021 của đơn vị	5
2	Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua	65

2.1 Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do Thành động. Mỗi phong trào thi đua được chấm 5 điểm, tối đa không quá điểm ch này (Có kế hoạch triển khai: 02 điểm; có xây dựng tiêu chí đánh giá: 01 đi giải pháp và gương điển hình trong phong trào thi đua: 01 điểm; có sơ kế dương khen thưởng: 01 điểm), cụ thể các phong trào:

(1) Phong trào thi đua: "Xây dựng đô thị Văn minh".

(2) Phong trào thi đua: "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị l

(3) Phong trào thi đua: "Đoàn kết xây dựng Đảng - Phát huy vai trò tiên phong và

1	IV	6.3	6.2	6.1
Mỗi nhiệm vụ đột	Điểm thưởng	Nộp báo xếp theo q	quận	Th

	<p>hóa công sở và nơi công cộng”.</p> <p>(5) Phong trào thi đua: “Người tốt, việc tốt”.</p> <p>(6) Phong trào thi đua: “Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính”.</p> <p>(7) Phong trào thi đua: “Sáng kiến, sáng tạo Hà Nội”.</p> <p>(8) Phong trào thi đua: “An toàn thực phẩm”.</p> <p>(9) Phong trào thi đua: “Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026”.</p> <p>(10) Phong trào thi đua “Giải quyết việc làm và giảm nghèo cho lao động quận Đống Đa”</p> <p><i>Ghi chú: Các phòng, ban là thường trực phong trào thi đua có trách nhiệm đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện phong trào thi đua của đơn vị thuộc Quận.</i></p>	
2.2	<p>Tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua chuyên đề của đơn vị. Mỗi phong trào được chấm 05 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này.</p> <p><i>(Có kế hoạch: 02 điểm; Có tiêu chí thi đua đăng ký với Quận: 1 điểm; có sơ kết, tổng kết đánh giá, khen thưởng: 01 điểm; có báo cáo kết quả về Hội đồng TĐKT Quận: 01 điểm.)</i></p>	15
3	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền nhân điển hình tiên tiến, NTVT	30
3.1	<p>Có rà soát, phát hiện và giới thiệu gương NTVT, điển hình mới</p> <p><i>(Mỗi gương NTVT, ĐHTT có kèm Trích ngang thành tích được tính 02 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	10
3.2	<p>Gửi bài dự thi viết về Thường trực Hội đồng TĐKT quận <i>(qua phòng Nội vụ)</i></p> <p><i>(Mỗi bài viết được tính 02 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn của tiêu chí này)</i></p>	10
3.3	Có bài viết tham gia dự thi được giải cấp quận trở lên	5
3.4	Giới thiệu các gương ĐHTT, NTVT thuộc đơn vị để tuyên truyền trên các cơ quan thông tin đại chúng của Quận, Thành phố	5
4	Công tác khen thưởng	45
	<p>Trong năm trình Quận, Thành phố hoặc cấp trên khen thưởng đảm bảo đúng quy định <i>(đúng căn cứ pháp lý, đúng tiêu chuẩn điều kiện khen thưởng, đúng quy trình thủ tục hồ sơ, đúng thời hạn quy định)</i>: 30 điểm</p> <p>- Hồ sơ đề nghị Trung ương, Thành phố, Quận khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị về thành tích chuyên đề đảm bảo tỷ lệ trên 75% là tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp: 15 điểm</p> <p><i>(Trường hợp đơn vị có hồ sơ khen thưởng bị trả lại do không đảm bảo quy định: mỗi hồ sơ trừ 01 điểm)</i></p>	45
5	Tổ chức, bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng	15
5.1	Có cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị	10
5.2	Cử cán bộ tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng do quận tổ chức	5
6	Chế độ hội họp, thông tin, báo cáo	25
	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị về phong trào thi đua yêu nước, Hội nghị về công tác thi đua, khen thưởng.	10
	Tham gia góp ý vào các nội dung theo đề nghị của cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT <i>(mỗi nội dung không có ý kiến trừ 01 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)</i> .	10
	Báo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định <i>(Mỗi báo cáo định kỳ, đột xuất quy định nộp chậm 01 ngày trừ 0,25 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)</i>	5
		50
	Đạt hoặc vượt so với Kế hoạch Quận giao:	30

	<p>- Mỗi nhiệm vụ được giao trong KH hoàn thành trước thời hạn, đảm bảo chất lượng được tính 02 điểm.</p> <p>- Mỗi nhiệm vụ phát sinh ngoài KH Quận giao được tính 03 điểm (<i>Thống kê và báo cáo cụ thể từng nhiệm vụ đã thực hiện vượt Kế hoạch được thưởng điểm</i>)</p>	
2	<p>Thưởng cho đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất được Trung ương, Thành phố, Quận khen thưởng trong năm:</p> <p>+ Đơn vị được khen thưởng HCLĐ, BKCP về thành tích chuyên đề, đột xuất: 05 điểm (<i>Đối với đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng HCLĐ, BKCP về thành tích chuyên đề, đột xuất thì mỗi Quyết định khen thưởng được 01 điểm, tối đa không quá 05 điểm</i>)</p> <p>+ Đơn vị được Thành phố, Quận khen thành tích đột xuất: 03 điểm (<i>Đối với đơn vị có tập thể, cá nhân được Thành phố khen thưởng đột xuất thì mỗi Quyết định khen thưởng được 1 điểm, tối đa không quá 3 điểm</i>)</p> <p>+ Đơn vị được khen thưởng hoặc có tập thể, cá nhân được Thành phố, Quận khen thưởng thành tích chuyên đề: mỗi Quyết định khen thưởng được 0,5 điểm, tối đa không quá 02 điểm</p>	10
3	<p>Thưởng cho đơn vị có cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực được Thành phố ghi nhận, biểu dương tôn vinh</p> <p>+ Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Thành phố" hoặc cá nhân được tặng Bằng "Sáng kiến Thủ đô": 03 điểm</p> <p>+ Có gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt được tuyên truyền phạm vi Thành phố (tham dự chương trình tọa đàm, viết sách Những bông hoa đẹp...): 02 điểm</p>	5
4	<p>Đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó có cách làm tốt, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Cụm thi đua:</p> <p>- Cụm trưởng: 03 điểm</p> <p>- Cụm phó: 02 điểm</p>	5
	Tổng điểm (I + II + III + IV)	1000

TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHỎI PHƯỜNG

(Kèm theo Hướng dẫn số 4093 /HD-HĐTĐKT ngày 15 /6/2021 của Hội đồng
Thi đua - Khen thưởng quận Đống Đa)

TT	Nội dung	Điểm chuẩn
I.	Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị được Thành phố và Quận giao:	550
1	Thi đua hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế, xã hội Thành phố, Quận giao (Đối với chỉ tiêu thu ngân sách chỉ tính 01 chỉ tiêu: Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn)	250
2	Thi đua thực hiện đảm bảo An ninh - Quốc phòng trên địa bàn	50
2.1	Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội	30
	- Giảm số vụ phạm pháp hình sự so với năm trước (giảm hoặc bằng năm trước tính điểm tối đa; tăng không chấm điểm)	10
	- Giảm số vụ tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí so năm trước (giảm hoặc bằng năm trước tính điểm tối đa; tăng tiêu chí nào không chấm điểm tiêu chí đấy)	10
	+ Số vụ	5
	+ Số người chết	3
	+ Số người bị thương	2
	- Giảm số vụ cháy, nổ so năm trước (giảm hoặc bằng năm trước tính điểm tối đa; tăng tiêu chí nào không chấm điểm tiêu chí đấy)	10
	+ Số vụ	5
	+ Thiệt hại về người	3
	+ Thiệt hại về tài sản	2
2.2	Công tác tuyển quân và quân sự địa phương	20
	- Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ so kế hoạch	10
	- Diễn tập khu vực phòng thủ phường so kế hoạch	5
	- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh so kế hoạch.	5
3	Thi đua thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất Quận giao:	250
3.1	Thi đua thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất UBND Thành phố giao:	230
	- Nhiệm vụ thường xuyên (Cải cách hành chính, Quản lý đất đai và trật tự đô thị; Giải ngân, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; Giải phóng mặt bằng; Phòng chống dịch bệnh; đặc biệt là dịch bệnh covid-19 ...)	200
	- Nhiệm vụ đột xuất	30
3.2	Giải quyết các nội dung tồn tại và kết quả khắc phục theo các kết luận, kiến nghị của Thanh tra Quận theo các kết luận có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi đơn vị theo dõi, quản lý (Trừ 01 điểm đối với mỗi nội dung tồn tại, hạn chế chưa thực hiện khắc phục, không tính các tồn tại, hạn chế do lý do khách quan đã được giải trình cụ thể bằng văn bản)	20
II	Thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	200
1	Thi đua thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước	50
2	Triển khai quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII, Đại hội Đảng bộ quận Đống Đa lần thứ XXVII đến toàn thể các chi bộ, đảng viên đảm bảo tiến độ quy định (Chấm 01 ngày trừ 01 điểm đến hết	20

3	Cụ thể hóa và triển khai thực hiện 10 chương trình công tác lớn toàn khóa của Quận ủy Đồng Đa khóa XXVII phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng địa phương	30
4	Thi đua tổ chức thành công Cuộc bầu cử Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 10/9/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy và Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 19/01/2021 của UBND Thành phố:	70
	- Tổ chức thành công Cuộc bầu cử đảm bảo đúng kế hoạch đã ban hành, không có đơn vị nào phải bầu cử lại: 60 điểm	
	- Được Thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc: 10 điểm	
	- Được Thành phố tặng Bằng khen: 05 điểm	
5	Đảng bộ, MTTQ và các đoàn thể hoạt động hiệu quả, được Quận đánh giá, ghi nhận:	30
	- Đối với Đảng bộ: Tính kết quả xếp loại năm 2021 của Đảng bộ quận.	
	- Đối với MTTQ và các đoàn thể: Tính kết quả xếp loại năm 2021 của MTTQ và các đoàn thể quận.	
III	Thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng (Do phòng Nội vụ chấm)	200
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo	55
1.1	Ban hành các Chương trình, Kế hoạch, văn bản về công tác thi đua, khen thưởng năm 2021 theo chỉ đạo của UBND quận và Hội đồng TĐKT quận (thiếu mỗi văn bản trừ 01 điểm, nộp chậm trừ 0,5 điểm)	15
	- Ban hành kịp thời Kế hoạch công tác TĐKT giai đoạn 2021-2025 và năm 2021	10
	- Có văn bản chỉ đạo của Đảng ủy về công tác thi đua, khen thưởng: 02 điểm	5
	- Kịp thời hướng dẫn, triển khai các nội dung, nhiệm vụ về thi đua, khen thưởng theo chỉ đạo của quận: 03 điểm	
1.2	Tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng phù hợp quy định tại Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND quận về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn quận Đồng Đa	30
	- Kiện toàn kịp thời Hội đồng TĐKT phường và hoạt động theo quy định	10
	- Bổ trí công chức Văn phòng - Thống kê làm kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng cấp phường	10
	- Bổ trí tham dự đầy đủ các buổi hội nghị, tập huấn của Quận về công tác thi đua, khen thưởng đúng thành phần, đối tượng.	10
1.3	Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng	10
	Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra về thi đua, khen thưởng của UBND quận và báo cáo kết quả về phòng Nội vụ (không gửi báo cáo trừ 01 điểm)	5
	Giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định không để xảy ra khiếu nại vượt cấp về công tác thi đua khen thưởng; (Mỗi trường hợp công dân khiếu nại vượt cấp lên Quận bị trừ 01 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)	5
2	Tổ chức các phong trào thi đua do Thành phố, Quận phát động	60
2.1	Phát động và triển khai, tổ chức thực hiện phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021	5
	-Tổ chức Hội nghị hoặc có hình thức phát động phong trào thi đua năm 2021: 03điểm	
	-Có đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của đơn vị năm 2021: 01điểm	
	-Có đăng ký mô hình, chuyên đề thi đua của đơn vị năm 2021: 01 điểm	
2.2	Tiếp tục duy trì và phát huy có hiệu quả các phong trào thi đua do Trung ương, Thành phố, Quận phát động ("Cả nước chung tay vì người nghèo không ai bị bỏ lại phía sau"; "Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện văn hóa công sở và nơi công cộng",...)	5

	Mỗi phong trào có mô hình, gương ĐHTT được Thành phố, Quận ghi nhận, khen thưởng hoặc nhân rộng tính 01 điểm (đối với UBND phường) và 0,5 điểm (đối với các tập thể thuộc phường đến hết điểm chuẩn của tiêu chí.	
2.3	Kịp thời xây dựng kế hoạch và triển khai các phong trào thi đua giai đoạn 2021-2025 do Thành phố, Quận phát động (<i>Phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính; Sáng kiến, sáng tạo Thủ đô; Doanh nghiệp Thủ đô Hội nhập và phát triển; Toàn dân chung sức xây dựng Nông thôn mới, An toàn thực phẩm</i>) - Mỗi phong trào có đủ các tiêu chí: Kế hoạch, tiêu chí thi đua, sơ kết, đánh giá, xét khen thưởng được tính 05 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí.	30
	Mỗi phong trào có mô hình, gương ĐHTT được Thành phố, Quận ghi nhận, khen thưởng hoặc nhân rộng tính 01 điểm (đối với UBND phường) và 0,5 điểm (đối với các tập thể thuộc phường đến hết điểm chuẩn của tiêu chí.	
2.4	Kịp thời triển khai các phong trào thi đua chuyên đề, các cuộc vận động do các phòng, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể Quận phát động (<i>phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống Văn hóa ở khu dân cư"; cuộc vận động "Toàn dân chung sức xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh" ...</i>): Mỗi phong trào được triển khai bằng văn bản, có đánh giá, xét khen thưởng được tính 02 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí	10
2.5	Xây dựng kế hoạch và tổ chức phong trào thi đua riêng, đặc thù hoặc giải quyết khâu yếu, việc khó của địa phương để hoàn thành nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của Quận ủy, UBND quận giao. (<i>Có Kế hoạch, tên gọi, tiêu chí, tổng kết đánh giá, xét khen thưởng của đơn vị: 08 điểm</i> <i>Có điển hình tiêu biểu đề xuất và được Quận khen thưởng: 02 điểm</i>)	10
3	Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến	30
3.1	Có triển khai kế hoạch tổ chức Cuộc thi viết về gương ĐHTT, NTVT trên địa bàn; triển khai hướng dẫn phát hiện NTVT và khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích phát hiện các gương ĐHTT, NTVT.	5
3.2	Công tác phát hiện, đề xuất khen thưởng gương ĐHTT, NTVT của đơn vị Kịp thời khen thưởng gương NTVT của đơn vị	5 2
	Có phát hiện đề xuất và được UBND quận khen thưởng gương NTVT	3
3.3	Tổ chức thực hiện tốt Cuộc thi viết về gương ĐHTT, NTVT Tiếp nhận, thẩm định và gửi bài dự thi đủ số lượng và đúng thời gian theo quy định. Có khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong Cuộc thi viết về gương ĐHTT, NTVT	15 5 5
	UBND phường được Quận khen thưởng trong tổ chức Cuộc thi hoặc công tác phát hiện gương ĐHTT, NTVT phường có bài viết đạt giải trong Cuộc thi viết của Quận năm 2021	5
3.4	Phối hợp với Quận để tuyên truyền các gương ĐHTT, NTVT thuộc địa phương, đơn vị (<i>mỗi gương tuyên truyền hoặc viết sách được tính 01 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí</i>)	5
4	Công tác khen thưởng	40
4.1.	Hồ sơ trình khen thưởng cấp Nhà nước, Thành phố, Quận đúng quy định (<i>mỗi hồ sơ bị trả lại do không thực hiện đúng quy định (thiếu hồ sơ thủ tục hoặc không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định) trừ 0,5 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí.</i>)	5
4.2.	Khen thưởng gương ĐHTT, NTVT: <i>Mỗi gương ĐHTT, NTVT do đơn vị trình và được Thành phố, Quận khen thưởng tính 01 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí.</i>	10
4.3.	Có các gương điển hình tiêu biểu (tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp) được Thành phố, Quận khen thưởng trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các ngành và Quận phát động, triển khai như: 60 năm kỷ niệm ngày thành lập Quận, An toàn thực phẩm, cải cách hành chính ... (<i>mỗi trường hợp được khen thưởng tính 0,5 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí</i>)	20

4.4.	Đơn vị có hồ sơ trình khen thưởng sai họ tên, chức danh, địa chỉ phải đề nghị Quận sửa đổi (mỗi trường hợp sai trừ 01 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)	5
5	Chế độ hội họp thông tin, báo cáo	15
5.1	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị về phong trào thi đua yêu nước, công tác thi đua, khen thưởng trong năm do Quận tổ chức	2
5.2	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định (Mỗi báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định nộp chậm 01 ngày trừ 1 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)	5
5.3	Hồ sơ trình khen thưởng đúng hạn, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định (hồ sơ nộp chậm 01 ngày trừ 1 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí)	5
5.4	Tham gia góp ý vào các nội dung theo đề nghị của phòng Nội vụ (mỗi nội dung không có ý kiến trừ 01 điểm đến hết điểm chuẩn của tiêu chí).	3
IV	Điểm thưởng	50
1	Thưởng cho các đơn vị hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu KH-XH, AN-QP Quận giao: Cứ vượt 01% kế hoạch thì được thưởng 01% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng điểm không vượt quá 30 điểm.	30
2	Thưởng cho đơn vị (Nhân dân và cán bộ phường) có kết quả nổi bật trong thực hiện nhiệm vụ Quận giao được Quận ghi nhận khen thưởng (mỗi nhiệm vụ thưởng 2 điểm, đến hết điểm chuẩn của tiêu chí).	5
3	- Thưởng cho đơn vị quan tâm đề xuất khen thưởng thành tích cao (Huân chương Lao động, Bằng khen Chính phủ, Công dân Thủ đô ưu tú, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ Thi đua Thành phố, Bằng khen Thành phố) cho đối tượng công nhân, nông dân. - Thưởng cho đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền nhân rộng DHTT, phối hợp với Hội đồng TĐKT quận tuyên truyền được từ 05 gương DHTT, NTVT trở lên	10
4	Thưởng cho đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất do UBND Quận hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quận giao	2
5	Thưởng cho đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong tổ chức hoạt động Cụm thi đua (Cụm trưởng: 03 điểm; Cụm phó: 01 điểm)	3
	Tổng điểm	1000



